

Số: **185**/BC-UBND

Bình Định, ngày **29** tháng **11** năm 2016

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác tư pháp năm 2016,
phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2017**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2016

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng

Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 22/3/2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 16/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 11-KH/ĐUK ngày 20/5/2016 của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh về “tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”, Sở Tư pháp đã tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng của Sở. Tập thể lãnh đạo Sở Tư pháp xác định việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là cơ sở để thực hiện hóa nhiệm vụ Tư pháp. Trên cơ sở đó, mỗi cán bộ, đảng viên, quần chúng đã liên hệ với cơ quan mình xây dựng chương trình hành động cho bản thân phù hợp với những quan điểm, nội dung mới theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội. Cụ thể, quyết liệt hơn trong đổi mới tư duy chuyển sang nền hành chính phục vụ nhân dân, đảm bảo giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi nhất. Trong công tác hành chính – tư pháp, cấp phiếu lý lịch tư pháp đảm bảo đúng hẹn, trả kết quả qua hệ thống Bưu điện. Tăng cường thực hiện tốt công tác kiểm tra, phát hiện đề xuất xử lý kịp thời các đơn vị, địa phương vi phạm cũng như giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân trong thực hiện thủ tục hành chính. Các hoạt động hỗ trợ tư pháp tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, nhất là trên các lĩnh vực giám định tư pháp, hoạt động luật sư, công chứng. Rút ngắn thời gian thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng.

2. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Công tác xây dựng văn bản

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 về việc ban hành Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2016; theo đó, HĐND tỉnh thông qua 23 Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 58 Quyết định.

- Năm 2016, tổng số văn bản quy phạm pháp luật ở 03 cấp trên địa bàn tỉnh chủ trì soạn thảo đã được ban hành: 2.166 văn bản, tăng 45% so với năm 2015.

b) Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật cơ quan Tư pháp cấp tỉnh, huyện đã thẩm định: 175 văn bản, tăng 56% so với năm 2015.

c) Công tác tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Trong năm 2016, tổng số văn bản quy phạm pháp luật Sở Tư pháp tham gia góp ý là 90 dự thảo văn bản.

d) Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã tự kiểm tra 16.390 văn bản, giảm 18,1% so với năm 2014, trong đó:

+ Cấp tỉnh: 53 văn bản quy phạm pháp luật.

+ Cấp huyện: 16.337 văn bản quy phạm pháp luật.

- Số văn bản quy phạm pháp luật tiếp nhận để kiểm tra theo thẩm quyền: 8.857 văn bản.

đ) Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát trên địa bàn tỉnh: 105 văn bản, trong đó: 09 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực.

e) Công tác triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Ngày 17/02/2016, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời thực hiện kết hợp lồng ghép cùng với việc tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật, đã tổ chức triển khai quán triệt nội dung cơ bản của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ cho đội ngũ lãnh đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ngành.

- Tiến hành cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với tổng số 481 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ năm 2006 cho đến nay. Trong đó bao gồm: 93 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 378 Quyết định và 10 Chỉ thị của UBND tỉnh.

g) Công tác hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Hoàn thành Mẫu phiếu Điều tra xã hội học về hỗ trợ pháp lý cho Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Báo cáo Tổng kết công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2016.

h) Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

Đã xây dựng và hoàn chỉnh Đề án thành lập Phòng Pháp chế và củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các doanh nghiệp Nhà nước (do địa phương quản lý) trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tiến

hành tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác pháp chế các sở, ngành theo quy định.

Công tác pháp chế trong thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cũng còn nhiều khó khăn, vướng mắc làm cho hiệu quả công tác pháp chế vẫn còn hạn chế, nguyên nhân chủ yếu là do khối lượng công tác pháp chế ngày càng nhiều, đòi hỏi chuyên môn sâu, trong khi đó việc thành lập Phòng Pháp chế hoặc bố trí biên chế chuyên trách làm công tác pháp chế ở các đơn vị đều rất khó khăn.

*** Đánh giá chung:**

+ Ưu điểm: Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác tiếp tục được nâng cao, tuân thủ chặt chẽ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính chuyên nghiệp trong các khâu từ lập dự kiến chương trình đến soạn thảo, tham gia góp ý, thẩm định, ban hành. Hoạt động kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy trình, thường xuyên hơn, mang lại hiệu quả rõ rệt, đã phát hiện, kiến nghị xử lý kịp thời nhiều văn bản quy phạm pháp luật có sai sót về nội dung, hình thức.

+ Hạn chế: Công tác thẩm định hoặc tham gia ý kiến các văn bản quy phạm pháp luật của Phòng Tư pháp một số huyện chưa thực hiện một cách có hiệu quả, thường xuyên. Công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức và chưa triển khai tích cực, đồng bộ.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Từ ngày 01/10/2015 đến ngày 30/9/2016, có **14.984** vụ vi phạm hành chính, (trong đó 13.427 vụ đã bị xử phạt, 1.506 vụ chưa xử phạt và 51 vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác). Nhìn chung, số vụ vi phạm hành chính năm 2016 có chiều hướng giảm so với năm 2015 (giảm 104 vụ).

- Từ ngày 01/10/2015 đến ngày 30/9/2016, có **12.627** đối tượng vi phạm hành chính (trong đó có 564 đối tượng vi phạm là tổ chức, 12.063 đối tượng vi phạm là cá nhân), tăng 1.467 đối tượng so với năm 2015.

- Cũng trong thời điểm trên, tỉnh Bình Định có 32 vụ vi phạm chuyển xử lý bằng hình thức áp dụng biện pháp thay thế đối với người chưa thành niên như nhắc nhở, quản lý tại gia đình...

- Từ ngày 01/10/2015 đến ngày 30/9/2016, trên địa bàn tỉnh Bình Định, người có thẩm quyền xử phạt đã ban hành **13.338** quyết định xử phạt vi phạm hành chính (năm 2015 là 84.901 quyết định), trong đó có 12.018 quyết định đã thi hành, còn lại 1.320 quyết định chưa thi hành do nhiều nguyên nhân khác nhau (một số đối tượng vi phạm gây khó khăn, bất hợp tác với người đang thi hành công vụ, không kí biên bản vi phạm; một số đối tượng chây ỳ, chậm chấp hành quy định về nộp phạt; mức phạt cao so với thu nhập, mức sống của đối tượng vi phạm nên khó thực hiện...);

- Số quyết định cưỡng chế: 01 quyết định, nguyên nhân là do đối tượng cố tình chống đối, bất hợp tác với cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;
- Số tiền phạt thu được là 19.393.765.760 đồng (giảm so với năm 2015);
- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 3.226.884.000 đồng (ít hơn so với năm 2015);
- Số quyết định bị khởi kiện là 01 quyết định.

Nhìn chung, công tác xử lý vi phạm hành chính trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo luật định và được tổ chức thực hiện nghiêm túc, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh.

Trong năm 2016, tỉnh Bình Định xảy ra các hành vi vi phạm hành chính chủ yếu trong lĩnh vực giao thông, lâm nghiệp, thương nghiệp... với các hành vi vi phạm phổ biến như: Vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy; chặt phá rừng, mua bán động vật rừng và lâm sản trái phép; vận chuyển hàng cấm (thuốc lá điều ngoại nhập lậu), hàng nhập lậu, hàng giả có nguồn gốc xuất xứ từ Trung Quốc được vận chuyển từ tỉnh ngoài vào, trên các phương tiện ô tô vận tải hàng hóa, hành khách, lưu thông trên địa bàn tỉnh, hoặc tập kết hàng ở bến xe, nhà ga; vi phạm nhãn hàng hoá; vi phạm về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm chủ yếu diễn ra ở cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ ăn uống, giải khát không đảm bảo về điều kiện vệ sinh, người trực tiếp tham gia kinh doanh không được tập huấn nghiệp vụ hoặc kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định... Các biện pháp xử phạt chủ yếu là phạt tiền kết hợp với phạt bổ sung tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm.

b) Công tác quản lý về theo dõi thi hành pháp luật

Nhìn chung, tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật hiện hành. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh ngày càng được cải thiện, ý thức chấp hành pháp luật ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên, việc khiếu kiện liên quan đến một số lĩnh vực như: Tranh chấp đất đai, thực hiện chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tranh chấp tài sản, nhà ở, chính sách xã hội,... còn ở mức khá cao. Các lĩnh vực vi phạm pháp luật như: Trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự,... còn nhiều.

Do ý thức tuân thủ pháp luật của một số người dân còn hạn chế; biên chế, kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ công tác còn hạn chế nên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao.

4. Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở

- Tổ chức 07 Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật: Triển khai công tác PBGDPL năm 2016 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội nghị phổ biến Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Hội nghị phổ biến Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, Hội nghị trực tuyến quán triệt việc thi hành Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật Tổ

tụng hành chính, Hội nghị phổ biến Bộ luật Hình sự và Nghị Quyết số 109/2015/QH13, Hội nghị phổ biến Bộ luật Dân sự và Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội nghị phổ biến Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế.

- Tổ chức Hội nghị hưởng ứng ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2016.

- Tổ chức 05 Lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 1.074 hội viên phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh trên địa bàn thị xã An Nhơn và các huyện: Phù Mỹ, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân.

- Phát hành 05 số Bản tin Tư pháp với số lượng 25.000 cuốn; 4.000 tập tài liệu hỏi đáp pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; 3.000 tập Tài liệu Hỏi – Đáp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; 3.000 Tờ gấp pháp luật về quản lý và hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; 4.000 tập hỏi đáp pháp luật về Bộ luật Dân sự 2015.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định thực hiện 11 số Tạp chí “Pháp luật và đời sống”.

- Kết quả thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh với việc phổ biến pháp luật trực tiếp được: 8.406 cuộc, giảm 33% so với năm 2015; có 1.439.397 lượt người tham dự.

- Các tài liệu PBGDPL tiếp tục được phát hành miễn phí với 163.864 bản, giảm 39% so với năm 2015. Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã: 15.649 lần; số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng: 8.173 tin, bài.

- Công tác hòa giải tiếp tục phát huy vai trò trong việc ổn định, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tổng số vụ việc tiếp nhận hoà giải năm 2016 là 2.200 vụ việc; kết quả hoà giải thành: 1.733 vụ việc, đạt 79 %; số vụ việc hoà giải không thành: 388; số vụ việc chưa giải quyết: 83.

*** Đánh giá chung:**

+ Ưu điểm: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được triển khai và đạt nhiều kết quả. Nội dung tuyên truyền pháp luật được định hướng, gắn với việc quán triệt các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, thực tiễn chấp hành pháp luật, hướng về cơ sở, phục vụ nhu cầu của đối tượng, vùng miền.

Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật đa dạng, phong phú, thường xuyên được đổi mới, phù hợp với đặc điểm đối tượng, địa bàn, trong đó chú trọng các tài liệu hỏi - đáp pháp luật, tờ gấp, đĩa hình, đĩa tiếng tuyên truyền pháp luật, nhiều tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số.

+ Hạn chế: Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai tích cực, tuy nhiên so với yêu cầu chung thì chưa đảm bảo tính hiệu quả, đa dạng về hình thức và chất lượng của nội dung phổ biến, tuyên truyền pháp luật. Một số địa

phương chưa quan tâm và tạo điều kiện đầu tư về thời gian, kinh phí và các điều kiện khác cho công tác này.

5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

a) Công tác chứng thực

- Các địa phương đã thực hiện chứng thực 41.126.678 các loại việc và bản sao.

- Tổng số lệ phí thu được 173.614.274 đồng.

Cụ thể:

*** Cấp huyện đã thực hiện:**

+ Chứng thực các loại việc (chữ ký người dịch; hợp đồng, giao dịch; chữ ký trong giấy tờ văn bản): 4.849 việc, tổng số lệ phí thu được: 49.520.000 đồng;

+ Chứng thực bản sao: 20.227 bản; tổng số lệ phí thu được: 767.914.000 đồng.

*** Cấp xã đã thực hiện:**

+ Chứng thực các loại việc (chữ ký trong giấy tờ, văn bản; hợp đồng, giao dịch): 27.779 việc, tổng số lệ phí thu được: 454.465.000 đồng.

+ Chứng thực bản sao: 41.073.823 bản. Tổng số lệ phí thu được: 4.642.422.743 đồng.

b) Công tác Hộ tịch, Quốc tịch, Lý lịch Tư pháp

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài cho 92 trường hợp, giảm 05 trường hợp so với năm 2015;

- Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 19 trường hợp, tăng 03 trường hợp so với năm 2015;

- Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài 06 trường hợp, tăng 01 trường hợp so với năm 2015.

- Ở cấp xã:

+ Đăng ký khai sinh tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 21.342 trường hợp, giảm 16% so với năm 2015.

+ Đăng ký khai tử tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 7.559 trường hợp, giảm 14% so với năm 2015.

+ Đăng ký kết hôn tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 10.284 cặp, giảm 13% so với năm 2015.

+ Đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh: 10 người, giảm 09 trường hợp so với năm 2015.

- Số phiếu Lý lịch tư pháp số 1 đã cấp: 1.831 phiếu, tăng 32% so với năm 2015. Số phiếu Lý lịch tư pháp số 2 đã cấp: 742 phiếu, giảm 2% so với năm 2015.

- Số lượng thông tin lý lịch tư pháp nhận được: 6.940 thông tin, giảm 0,7% so với năm 2015.

c) Công tác đăng ký giao dịch bảo đảm

- Trong năm 2016, đã thụ lý 34.951 đơn đăng ký giao dịch bảo đảm và giải quyết: 34.883 đơn đăng ký giao dịch bảo đảm.

*** Đánh giá chung:**

+ Ưu điểm: Công tác hành chính tư pháp tiếp tục đi vào nề nếp, cải cách về thủ tục hành chính không ngừng được tăng cường, từ cấp tỉnh, huyện đến xã đều thực hiện thực hiện tốt việc niêm yết công khai quy trình, thủ tục giải quyết từng loại việc, lệ phí, lịch làm việc,... đảm bảo đáp ứng yêu cầu của người dân, các tổ chức trong và ngoài nước.

+ Hạn chế: Công tác hành chính tư pháp ở một số địa phương chất lượng công việc chưa cao. Phòng Tư pháp một số huyện chưa quan tâm sâu sát đến công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, nhất là việc chỉ đạo nghiệp vụ, hướng dẫn, kiểm tra và giúp cơ sở giải quyết, tháo gỡ một số vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn.

6. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

a) Công tác quản lý Luật sư

- Trong năm 2016, các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện 305 việc, giảm 17% so với năm 2015; doanh thu được: 220.596.364 đồng; nộp thuế: 27.363.636 đồng.

- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề Luật sư cho 04 cá nhân, cấp lại chứng chỉ hành nghề luật sư cho 01 cá nhân.

- Tiến hành kiểm tra 02 Văn phòng Luật sư.

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và cấp Giấy đăng ký hoạt động Văn phòng luật sư cho 01 Văn phòng Luật sư do thay đổi trụ sở và cấp giấy đăng ký hoạt động cho 01 Công ty Luật TNHH một thành viên..

b) Công tác Công chứng

- 12/13 tổ chức hành nghề Công chứng trên địa bàn tỉnh đã thực hiện công chứng, chứng thực tổng cộng: 134.150 việc, tăng 122% so với năm 2015.

Tổng số phí công chứng, chứng thực thu được: 13.123.801.543 đồng. Tổng số tiền nộp vào ngân sách Nhà nước hoặc nộp thuế: 3.810.548.985 đồng.

- Sở Tư pháp đã tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và đề nghị Bộ Tư pháp bổ nhiệm 02 Công chứng viên; đăng ký hành nghề và cấp lại thẻ 01 Công chứng viên.

- Xin chủ trương chuyển đổi Phòng Công chứng sang Văn phòng Công chứng, thành lập Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định.

c) Công tác giám định tư pháp

- Các tổ chức giám định tư pháp công lập đã thực hiện giám định: 590 vụ việc, giảm 16% so với năm 2015.

d) Công tác bán đấu giá tài sản

- Năm 2016, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Doanh nghiệp bán đấu giá tài sản đã thực hiện: 891 cuộc đấu giá thành; tổng số phí đấu giá thu được: 2.097.921.884 đồng, tăng 13% so với năm 2015. Tổng số tiền nộp vào ngân sách: 233.947.217 đồng.

đ) Thừa phát lại

- Tiếp nhận, kiểm tra và đăng ký 06 vi bằng cho Văn phòng Thừa phát lại Bình Định;

- Thực hiện tổng đạt 6.362 văn bản; doanh thu 652.030.000 đồng.

e) Công tác quản tài viên

Ban hành Quyết định số 43/QĐ-STP ngày 23/5/2016 về việc ghi tên vào danh sách quản tài viên, Doanh nghiệp hành nghề quản lý tài sản, thanh lý tài sản cho 01 cá nhân.

g) Công tác Trợ giúp pháp lý

Trong năm 2016, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định và các Chi nhánh TGPL của Trung tâm đã thực hiện TGPL 2.498 vụ việc cho 2.498 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 2.001 vụ việc, kỳ trước chuyển sang 97 vụ việc, ước tính 02 tháng cuối kỳ báo cáo là 400 vụ việc; giảm 18 vụ việc so với cùng kỳ năm 2015), đạt tỷ lệ 200% so với kế hoạch năm 2016. Cụ thể:

- Thực hiện 2.043 vụ việc tư vấn pháp luật (ước tính 02 tháng cuối kỳ báo cáo là 340 vụ việc; giảm 85 vụ việc so với cùng kỳ năm 2015), đạt 204% so với kế hoạch năm 2016;

- Tham gia tố tụng 453 vụ việc (phát sinh trong kỳ 297 vụ việc, kỳ trước chuyển sang 96 vụ việc, ước tính 02 tháng cuối kỳ báo cáo là 60 vụ việc; tăng 65 vụ việc so với cùng kỳ năm 2016), đạt 181% so với kế hoạch năm 2016;

- Thực hiện đại diện ngoài tố tụng 02 vụ việc (phát sinh trong kỳ 01 vụ việc, kỳ trước chuyển sang 01 vụ việc).

- Tổng số vụ việc TGPL tại mỗi Chi nhánh: 910 vụ việc. Trong đó:

+ Trợ giúp viên pháp lý thực hiện: 910 vụ việc (trong đó: tư vấn: 864 vụ việc, tham gia tố tụng: 46 vụ việc)

- Về TGPL lưu động: Trung tâm và các Chi nhánh TGPL đã tổ chức 88 đợt TGPL lưu động, tại 78 xã, phường, thị trấn cho 101 thôn, làng, khu dân cư, thực hiện tư vấn pháp luật trong các đợt TGPL lưu động 682 vụ việc; số vụ việc TGPL cho người thuộc diện được TGPL: 350 vụ việc (trong đó: tư vấn tại chỗ: 350 vụ việc); số người tham gia: 9.098 người (trong đó, số người thuộc diện được TGPL: 3.149 người). Thông qua các đợt TGPL lưu động, Trung tâm và các Chi nhánh TGPL đã phối hợp cùng chính quyền địa phương, Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh các cấp, Ban Thường vụ tỉnh Đoàn đã tổ chức 104 buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật, với hơn 9.098 lượt người tham dự. Cấp phát hơn 10.000 tờ gấp pháp luật.

- **Về sinh hoạt Câu lạc bộ TGPL:** Trong năm 2016, Trung tâm đã phối hợp với chính quyền địa phương các xã thành lập mới 03 Câu lạc bộ TGPL theo Đề án 77/KH-BCĐ của UBND tỉnh thực hiện Đề án “*Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo*” trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đến nay Trung tâm đã thành lập được 72 Câu lạc bộ trên toàn tỉnh. Trong đó có 26 Câu lạc bộ TGPL thuộc 03 huyện miền núi là Vân Canh, Vĩnh Thạnh và An Lão.

- Trung tâm đã phối hợp với Phòng Tư pháp, Phòng Dân tộc, Thường trực Ủy ban MTTQVN, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ các cấp phối hợp tổ chức các đợt TGPL lưu động kết hợp với tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề pháp luật. Tại các đợt TGPL lưu động các ban, ngành, đoàn thể địa phương đã huy động các thành viên và người dân tham dự đông đủ và phối hợp công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật rất tích cực;

- Trong năm 2016, Trung tâm tiếp tục ký kết Chương trình phối hợp về TGPL và tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với Hội LHPN, Hội Nông dân, Ban Dân tộc để thực hiện trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho hội viên các hội, đoàn thể;

*** Đánh giá chung:**

+ Ưu điểm: Công tác hỗ trợ tư pháp tiếp tục có những chuyển biến tích cực, nhất là trong các hoạt động công chứng, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp, góp phần bảo đảm đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Các cơ quan tiến hành tố tụng ở tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đã có sự phối hợp tích cực với Trung tâm và các Chi nhánh trong việc tham gia tố tụng cho người được TGPL. Lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể ở địa phương rất tích cực trong việc phối hợp với Trung tâm và các Chi nhánh tổ chức các đợt TGPL lưu động ở địa phương. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức về pháp luật nói chung và nhất là pháp luật về TGPL trong nhân dân và cán bộ, các ngành, các cấp trong tỉnh. Nhiều địa phương và các đoàn thể đã chủ động đề nghị Trung tâm tổ chức các đợt TGPL lưu động, tăng cường sinh hoạt chuyên đề pháp luật.

+ Hạn chế: Chất lượng hoạt động của luật sư chưa đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế quốc tế; hiệu lực, hiệu quả của sự phối hợp trong việc quản lý nhà nước về giám định tư pháp, về luật sư và hành nghề luật sư vẫn còn hạn chế. Hồ sơ vụ việc tham gia tố tụng của Luật sư Cộng tác viên chưa đầy đủ. Không đảm bảo theo quy định về chất lượng tham gia tố tụng. Thời gian làm việc của Luật sư cộng tác viên đối với việc bảo vệ, bào chữa cho người được TGPL chưa đảm bảo theo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với vụ việc TGPL trong các vụ án hình sự, dân sự.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Công tác kiểm tra, thanh tra

- Tổ chức 01 cuộc thanh tra tại Phòng công chứng số 1 tỉnh trong việc thực hiện các quy định pháp luật về lĩnh vực công chứng; công tác quản lý, sử dụng tài

chính, tài sản của đơn vị và trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực công chứng đối với Văn phòng công chứng Tây Sơn và Văn phòng công chứng Hoài Nhơn.

- Tổ chức 01 cuộc thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực luật sư đối với Văn phòng Luật sư Kiên Trung.

- Tổ chức 01 cuộc thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực bán đấu giá tài sản đối với Công ty TNHH dịch vụ bán đấu giá tài sản Bình Định.

- Tổ chức 01 cuộc thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Phù Mỹ.

- Tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác Tư pháp đối với lĩnh vực chứng thực và cải chính hộ tịch thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, tại các xã: xã Canh Thuận, xã Canh Hiệp và xã Canh Hiến thuộc huyện Vân Canh; xã Phước Hòa, thị trấn Diêu Trì và xã Phước Hưng thuộc huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Sau khi kết thúc các cuộc thanh tra, Sở Tư pháp đã thực hiện ban hành kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

b) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Đã tiếp nhận 28 đơn khiếu nại (*giảm 46% so với cùng kỳ năm 2015*), tất cả các đơn khiếu nại nêu trên đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Sau khi xem xét, nghiên cứu Sở Tư pháp đã thực hiện việc hướng dẫn cho các đương sự gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

- Đã tiếp nhận 07 đơn tố cáo (*giảm 22% so với cùng kỳ năm 2015*), trong đó có 06 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp thực hiện chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết, đồng thời thông báo bằng văn bản cho người tố cáo biết. Đối với 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Sở Tư pháp tiến hành thụ lý giải quyết đơn và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Phạm Thị Thanh Bình - Công chứng viên Văn phòng công chứng Thanh Bình về hành vi ký công chứng không đúng thời hạn quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 14 của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bộ trợ Tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã quy định về hành vi vi phạm quy định về công chứng viên, với số tiền: 2.000.000 đồng.

c) Công tác tiếp công dân

Năm 2016, Sở Tư pháp đã tổ chức tiếp công dân thường xuyên được 06 lượt người đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nội dung tiếp công dân chủ yếu các lĩnh vực dân sự, đất đai, hành chính, công chứng, các nội dung khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Qua đó, công chức được phân công tiếp công dân đã tiến hành giải thích, hướng dẫn đương sự gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

*** Đánh giá chung:**

Đã chủ động bám sát Kế hoạch công tác thanh tra tư pháp năm 2016, các cuộc thanh tra, kiểm tra đều chất lượng, hiệu quả, thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định trong Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và chấn chỉnh một số tồn tại, hạn chế trong công tác công chứng, bán đấu giá tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm nhằm đưa công tác tư pháp của ngành ngày được nâng cao và hoàn thiện hơn theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, góp phần giải quyết kịp thời yêu cầu của công dân. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế: Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo vẫn còn nghiêng về hình thức tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người dân tham gia; đội ngũ cán bộ, công chức chưa đủ mạnh trong việc tham mưu hoặc thiếu chủ động trong công việc làm hạn chế hiệu quả giải quyết công việc.

8. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)

- Trong năm 2016, công bố 26 Quyết định với 1.285 TTHC (trong đó mới ban hành 759 TTHC; sửa đổi, bổ sung, thay thế 82 TTHC và bãi bỏ 444 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của các Sở, ban ngành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Công Thương, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế, Thanh tra tỉnh; đồng thời, công khai các TTHC đã được công bố trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện.

- Ban hành Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2016 trên địa bàn tỉnh; trong đó có 02 đơn vị tiến hành rà soát TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (03 TTHC); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (01 TTHC). Kết quả, ngày 01/8/2016 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2687/QĐ-UBND thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, lợi ích của phương án đơn giản hóa TTHC này tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC với số tiền là 4.469.520 đồng/năm. Đối với 03 TTHC của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong quá trình rà soát và đánh giá các TTHC, các đơn vị nhận thấy không có thủ tục nào rườm rà, chồng chéo, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Năm 2016, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đúng tiến độ các nội dung theo kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Tập trung tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tập trung đẩy nhanh tiến độ rà soát và lập danh mục TTHC đặc thù và TTHC liên thông của địa phương, chuẩn bị đảm bảo các điều kiện cho việc công bố lại tất cả các TTHC đặc thù và TTHC liên thông của tỉnh. Công tác công bố TTHC được thực hiện đúng theo quy định, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thường xuyên rà soát và công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành. Hiện nay, theo quy định của Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thì Bộ, ngành sẽ công bố TTHC thuộc

phạm vi chức năng quản lý của ngành mình ở cả 4 cấp chính quyền (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã), địa phương sẽ thực hiện công bố dưới hình thức “Bản sao y bản chính” quyết định công bố của Bộ, ngành; tuy nhiên, việc công bố TTHC của nhiều Bộ, ngành vẫn chưa kịp thời nên đã ảnh hưởng đến việc địa phương chậm trong khâu thực hiện công bố, công khai TTHC.

Hệ thống cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC đã được thiết lập tại ba cấp chính quyền trong tỉnh; tuy nhiên, cán bộ đầu mối còn làm kiêm nhiệm, phải đảm đương nhiều nhiệm vụ; thêm vào đó, kinh phí hỗ trợ cho cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại một số đơn vị cấp huyện và cấp xã vẫn chưa được giải quyết nên chất lượng và hiệu quả công việc chưa cao.

9. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

- Tiếp tục chú trọng công tác quy hoạch, hướng dẫn, đào tạo, sắp xếp bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và các Phòng Tư pháp.

- Thành lập Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

- Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2016; triển khai quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức Sở Tư pháp về các nội dung: Tăng cường công tác bảo vệ và trực cơ quan, giải quyết các công việc trước, trong và sau Tết; thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

- Chỉ đạo việc hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo kế hoạch công tác năm 2016. Hướng mạnh về cơ sở, quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của Ngành. Gắn công tác tư pháp với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính; chủ động tích cực, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giải quyết công việc của toàn Ngành.

- Sơ kết công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm và đề án tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Tổ chức đánh giá, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch đào tạo năm 2016 và theo đề nghị các cơ quan, ban, ngành.

- Xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp trọng tâm năm 2017.

10. Công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Sở Tư pháp đã cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính bằng Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 25/02/2016 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Sở Tư pháp năm 2016. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm 2016 của Sở và kế hoạch của từng đơn vị với những giải pháp cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả; tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2016 của tỉnh và của Sở đến cán bộ, công chức, viên chức tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2016 và trong Hội nghị giao ban hàng tháng, quý của Sở Tư pháp.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, viên chức của Sở luôn đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung của Quy chế văn hoá nơi công sở. Quy trình, trình tự thủ tục, thời gian giải quyết công việc cho công dân, và các tổ chức... thuộc các lĩnh vực Lý lịch tư pháp; Nuôi con nuôi có yếu nước ngoài; lĩnh vực Luật sư, Công chứng, bán đấu giá tài sản, Thừa phát lại, Tư vấn pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế theo hướng đơn giản, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức; được công khai, minh bạch để mọi công dân, tổ chức biết thực hiện và giám sát. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tiếp tục được tăng cường; ý thức trách nhiệm công vụ, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho công dân và các tổ chức khi có yêu cầu giải quyết công việc.

- Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin: Đã sử dụng hệ thống thư điện tử chung trong hộp thư điện tử của cổng giao tiếp điện tử UBND tỉnh Bình Định và Website của Sở để trao đổi thông tin trong công tác, đạt hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Văn phòng điện tử tại Sở tư pháp. Đã xây dựng, triển khai và duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan.

- Năm 2016, Sở Tư pháp được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1545/QĐ-TTg ngày 04/8/2016;

II . ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Hệ thống cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở được kiện toàn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đã được tiêu chuẩn hóa, có tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt; được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ và UBND tỉnh.

Công tác tư pháp năm 2016 được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các nghị quyết của Đảng, của Nhà nước, chương trình công tác của ngành Tư pháp năm 2016 và các nhiệm vụ chính trị của từng địa phương.

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường, kịp thời phát hiện các sai sót và định hướng công tác từ cơ sở.

Kết quả ở nhiều lĩnh vực công tác tiếp tục cao hơn so với cùng kỳ năm trước, đóng góp tích cực vào những thành tựu chung của đất nước, của tỉnh và ở cơ sở về phát triển kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chung

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ vẫn còn một số tồn tại: Bên cạnh đó, công tác tư pháp của ngành vẫn còn một số hạn chế: một số nhiệm vụ của ngành chưa được triển khai mạnh mẽ; chất lượng công chức Tư pháp có nơi còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới được giao. Một số lĩnh vực hoạt động chưa triển khai bám sát cơ sở, đối tượng; một số mặt công tác còn gặp khó khăn, vướng mắc; kinh phí hoạt động, biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn rất hạn chế, đã làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp.

Sở Tư pháp được giao thêm nhiều nhiệm vụ mới nhưng không giao bổ sung biên chế, vì vậy dẫn đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp còn thiếu so với nhu cầu nhiệm vụ; đời sống đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp còn gặp nhiều khó khăn; cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động các cơ quan Tư pháp còn hạn chế.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2017

I. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật

- Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung về thể chế xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, các cấp trong việc xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, tính khả thi, góp phần tăng chỉ số năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, bố trí công chức có trình độ, năng lực làm công tác pháp chế trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Doanh nghiệp nhà nước và quản lý nhà nước về công tác pháp chế.

- Tập trung làm tốt, kịp thời công tác thẩm định chính sách, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền, nhất là những văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản quản lý nhà nước của

các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; tăng cường việc theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện.

- Tổ chức tham gia góp ý, lấy ý kiến dự thảo các dự án, văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương đề nghị.

- Thực hiện việc xây dựng, cập nhật thông tin văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ để tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

- Tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ Tư pháp, cộng tác viên, cán bộ pháp chế của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2. Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

- Tập trung triển khai thực hiện đầy đủ, chất lượng các nhiệm vụ quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Ban hành kế hoạch kiểm tra và thực hiện kiểm tra việc ban hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND các cấp, các chức danh có thẩm quyền xử phạt theo quy định; kiểm tra tính pháp lý các hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo đề nghị; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức điều tra, khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật trên một số lĩnh vực trọng điểm.

- Ban hành kế hoạch tập huấn và triển khai tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở

- Ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện kế hoạch tập trung vào việc phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua năm 2016 và kỳ họp đầu năm 2017. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan tổ chức triển khai phổ biến các văn bản luật chuyên ngành.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, tập trung phổ biến các văn bản của cấp ủy, chính quyền các cấp về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tổ chức triển khai có hiệu quả Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2017.

- Triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”; Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo”, Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”, Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” theo hướng dẫn của Trung ương. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh - Sở Tư pháp; Biên soạn Bản tin Tư pháp, Hỏi đáp pháp luật, tài liệu tuyên truyền khác. Thực hiện tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” trên Đài phát thanh và Truyền hình Bình Định.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức tập huấn pháp luật cho thành viên Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật tỉnh về các văn bản pháp luật mới ban hành.

4. Công tác trợ giúp pháp lý

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng cấp tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chính sách Trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.

- Thực hiện có chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, chú trọng tăng cường các hoạt động tham gia tố tụng cho người được trợ giúp pháp lý. Đảm bảo 100% các xã thuộc huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng miền núi, vùng bãi ngang ven biển, vùng biên giới biển được tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động ít 01 lần/năm. Đảm bảo 100% số người thuộc diện trợ giúp pháp lý được thực hiện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu trong tất cả các lĩnh vực: Hình sự, Hành chính, Dân sự.

- Tăng cường củng cố, nâng cao năng lực tổ chức, thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung các xã miền núi, xã vùng đồng bào dân tộc, xã đồng bằng nơi có nhiều vướng mắc pháp luật. Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bình Định.

5. Công tác Hành chính tư pháp

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật hộ tịch năm 2014. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi. Hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của công dân về các lĩnh vực quốc tịch, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; cấp phiếu lý lịch tư pháp theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác lý lịch tư pháp.

- Tiếp tục xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp liên ngành giữa Sở Tư pháp và các cơ quan như Tòa án, Công an, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự về tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước sửa đổi, bổ sung. Tăng cường quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước, về giao dịch bảo đảm.

- Tăng cường kiểm tra công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi trong nước nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi ở địa phương.

- Tiếp tục triển khai trả kết quả cho công dân qua hệ thống bưu điện (nếu người dân có nhu cầu và tự nguyện lựa chọn sử dụng dịch vụ này) thay cho việc trả kết quả cho công dân tại Sở Tư pháp.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực hộ tịch cho đội ngũ công chức hộ tịch cấp huyện, cấp xã.

6. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nghề Luật sư hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh; tăng cường quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc Hội về thực hiện chế định thừa phát lại và các hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng” trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động công chứng, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng; đồng thời triển khai Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trong năm 2017.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác hỗ trợ tư pháp; nắm chắc các hoạt động: Luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản; tăng cường công tác kiểm tra đối với các tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp và việc thành lập Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện.

- Triển khai thực hiện Luật trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

- Triển khai công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm ở một số lĩnh vực quản lý của ngành và theo quy định của pháp luật. Tập trung thanh tra vào các lĩnh vực như: công chứng, bán đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác thanh tra hành chính.

- Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp; công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành; Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của ngành.

8. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 theo đúng nội dung, mục đích, yêu cầu kế hoạch đề ra và bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Tổ chức công khai kịp thời các thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Chủ động, kịp thời phân tích các nguồn tin, tập trung rà soát lại các thủ tục hành chính liên quan, xem xét các kết quả giải quyết của cơ quan, đơn vị hữu quan; đồng thời, đối chiếu các quy định để tham mưu đề xuất cấp thẩm quyền xử lý phản ánh, kiến nghị một cách chuẩn xác, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức.

- Tổ chức tập huấn và hỗ trợ nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho tổ cán bộ đầu mối cấp tỉnh, cấp huyện.

9. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường công tác cải cách hành chính trọng tâm là giải quyết nhanh các thủ tục hành chính thuộc ngành tư pháp, cải tiến lề lối làm việc, đưa các hoạt động đi vào nền nếp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng có hiệu quả Văn phòng điện tử tại cơ quan, đơn vị; giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính, đáp ứng tốt yêu cầu của công dân và tổ chức. Thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001-2008.

10. Công tác xây dựng ngành, thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc sở và các Phòng Tư pháp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đợt học tập, quán triệt các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh XIX cho cán bộ, công chức, viên chức trong Ngành Tư pháp. Gắn kết việc học tập, quán triệt các văn kiện của Đại hội Đảng các cấp với việc xây dựng chương trình hành động của ngành Tư pháp cùng với việc “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tổ chức triển khai thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

- Quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể; lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW, Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác thi đua khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng. Xây dựng kế hoạch thi đua, khen thưởng năm 2017.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 72 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2017) và những ngày lễ lớn của dân tộc.

- Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và xét đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong ngành Tư pháp.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2017 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2. *Phu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

